

Những quy định về việc phát hành chứng khoán ra công chúng và niêm yết chứng khoán

VỤ QUẢN LÝ PHÁT HÀNH – UBCKNN

Sự cần thiết phải quản lý việc phát hành và niêm yết chứng khoán

Hiện nay, văn bản pháp lý cao nhất về chứng khoán và TTCK nói chung là Nghị định 144/2003, ngoài ra còn có một số luật và nghị định khác quy định về việc phát hành chứng khoán của các loại hình doanh nghiệp một cách không thống nhất. Do giá trị pháp lý thấp, phạm vi điều chỉnh của Nghị định 144 còn rất hạn chế, chưa khắc phục được những mâu thuẫn và xung đột với các Luật, nghị định khác, điển hình là trong lĩnh vực quản lý phát hành chứng khoán ra công chúng.

Phát hành chứng khoán ra công chúng là việc chào bán chứng khoán rộng rãi cho người đầu tư ngoài xã hội. Đó là hành động trực tiếp huy động tiết kiệm của công chúng đầu tư, do đó, việc phát hành chứng khoán ra công chúng cần được Nhà nước quản lý một cách thống nhất nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của người đầu tư và sự lành mạnh của TTCK. Người đầu tư bao giờ cũng có nhu cầu được cung cấp thông tin trung thực và chính xác về tổ chức phát hành để có thể ra quyết định đầu tư một cách có cơ sở. Hơn nữa, người đầu tư thông thường sẽ chỉ chọn mua chứng khoán của những tổ chức phát hành làm ăn nghiêm chỉnh, có triển vọng phát triển. Vì vậy, tổ chức phát hành chứng khoán ra công chúng phải thực hiện công bố thông tin trước và sau khi phát hành một cách thường xuyên. Hơn nữa, chỉ những tổ chức phát hành có quy mô nhất định và sản xuất kinh doanh có hiệu quả thì chứng khoán của họ mới được niêm yết trên thị trường giao dịch tập trung, bởi vì việc niêm yết chứng khoán là một hình thức chào bán chứng khoán cho công chúng một cách liên tục trên thị trường thứ cấp (thị trường mua, bán lại).

Với chức năng bảo vệ người đầu tư và xây dựng thị trường chứng khoán an toàn, công khai và hiệu quả, Cơ quan quản lý Nhà nước về chứng khoán thường được giao nhiệm vụ giám sát việc công khai hóa thông tin của các tổ chức phát hành chứng khoán ra công chúng. Nhằm mục đích đó, việc phát hành chứng khoán ra công chúng phải được đăng ký với UBCKNN.

Ở nước ta hiện nay, do khuôn khổ pháp lý còn chông chéo nên các doanh nghiệp phát hành chứng khoán ra công chúng chưa phải bắt buộc thực hiện công bố thông tin về tổ chức và chứng khoán phát hành, cũng chưa có cơ quan giám sát thống nhất việc phát hành của các tổ chức này.

Theo Nghị định về chứng khoán và thị trường chứng khoán số 48/CP/1998 trước đây, UBCKNN chỉ quản lý được việc công bố thông tin của các công ty niêm yết. Với Nghị định số 144/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003, việc phát hành cổ phiếu ra công chúng của các DN hoạt động theo luật doanh nghiệp bước đầu sẽ do UBCKNN quản lý và giám sát, nhưng vẫn loại trừ các DNNN, tổ chức tín dụng và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. [Theo quy định của Nghị định thì phát hành chứng khoán ra công chúng “là việc chào bán một đợt chứng khoán có thể chuyển nhượng được thông qua tổ chức trung gian cho ít nhất 50 nhà đầu tư ngoài tổ chức phát hành”]. Mặt khác, Nghị định 144 cũng chưa điều chỉnh việc giao dịch, lưu ký, đăng ký... của các chứng khoán không

niêm yết.

Tình hình trên cho thấy, để có thể phát triển được TTCK theo các chuẩn mực chung, góp phần hoàn chỉnh thể chế kinh tế thị trường và tham gia hội nhập quốc tế thì chúng ta phải sớm xây dựng Luật chứng khoán để thống nhất điều chỉnh các hoạt động phát hành và giao dịch chứng khoán.

1. Thông tư số 59/2004/TT-BTC hướng dẫn về phát hành cổ phiếu ra công chúng và Thông tư số 75/2004/TT-BTC hướng dẫn việc phát hành trái phiếu ra công chúng

Điều kiện phát hành cổ phiếu lần đầu:

Các công ty cổ phần (ngoại trừ các tổ chức tín dụng, các DNNN và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khi thực hiện CPH) phải đáp ứng các điều kiện quy định mới được phát hành cổ phiếu ra công chúng và phải làm thủ tục đăng ký với UBCKNN trước khi phát hành

- Vốn điều lệ đã góp tối thiểu 05 tỷ đồng tính theo giá trị sổ sách.
- Hoạt động SXKD có lãi*:
- Lợi nhuận sau thuế năm liền trước là số dương
- Không có lỗ lũy kế đến năm đăng ký phát hành
- Phương án sử dụng vốn được ĐHCĐ thông qua*
- Phát hành thông qua tổ chức trung gian
- CTCP thành lập mới trong lĩnh vực XD CSHT, công nghệ cao được miễn điều kiện về vốn và kết quả HĐSXKD

Điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng nói chung tương tự như điều kiện để phát hành cổ phiếu, nhưng có một số điểm khác như:

- Về đối tượng: các loại hình doanh nghiệp có vốn từ 10 tỉ đồng trở lên, ngoại trừ việc phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu của doanh nghiệp được Chính phủ bảo lãnh thanh toán, trái phiếu của các tổ chức tín dụng
- Về bảo lãnh phát hành: do ở nước ta hiện nay chưa có các tổ chức định mức tín nhiệm nên việc phát hành trái phiếu nhất thiết phải thông qua bảo lãnh phát hành. Tuy nhiên, trong một đợt phát hành có thể chỉ có một phần được chào bán cho công chúng và yêu cầu bảo lãnh phát hành chỉ áp dụng đối với phần bán cho công chúng.
- Phương án sử dụng và trả nợ vốn được HĐQT/HĐTV/CSHV/CSHNN thông qua
- Về đại diện người sở hữu TP: Để đảm bảo quyền lợi của người sở hữu trái phiếu tổ chức phát hành phải xác định đại diện người sở hữu trái phiếu. Đại diện người sở hữu trái phiếu thường là một ngân hàng hoặc tổ chức tài chính do tổ chức phát hành chọn, thay mặt người sở hữu trái phiếu giám sát tổ chức phát hành trong việc thực hiện các cam kết khi phát hành trái phiếu để bảo vệ quyền lợi của người sở hữu trái phiếu.

Hồ sơ phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng

- Đơn đăng ký phát hành
- Giấy chứng nhận ĐKKD
- Điều lệ công ty
- Quyết định của ĐHCĐ thông qua việc phát hành và phương án sử dụng vốn thu được
- Bản cáo bạch
- Danh sách và SYLL thành viên HĐQT, BGD, BKS
- Các báo cáo tài chính
- Cam kết BLPH

Hồ sơ đăng ký phát hành trái phiếu cơ bản như trên, ngoài ra phải có Hợp đồng với Đại diện người sở hữu trái phiếu; Cam kết thực hiện nghĩa vụ với người đầu tư; Bản liệt kê tài sản bảo đảm, Biên bản xác định giá trị tài sản bảo đảm, Giấy chấp thuận BLTT (trường hợp phát hành trái phiếu có bảo đảm)

Hồ sơ phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng

- Phát hành thêm cổ phiếu hoặc cổ phiếu có kèm theo quyền mua, hồ sơ gồm:
 - Đơn đăng ký phát hành thêm
 - Quyết định của ĐHCĐ về phát hành thêm và thông qua phương án phân phối, phương án sử dụng số tiền thu được
 - Tài liệu bổ sung Bản cáo bạch
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức hoặc cổ phiếu thưởng, hồ sơ gồm:
 - Đơn và quyết định của ĐHCĐ như quy định trên
 - Tài liệu chứng minh nguồn vốn hợp pháp dùng để phát hành thêm
- Hồ sơ chung cho nhiều đợt: bổ sung về tình hình tài chính và tiến độ thực hiện dự án nếu các đợt phát hành cách nhau trên 6 tháng.

Sau 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBCK cấp GCNĐKPH. Trường hợp từ chối, UBCK có văn bản giải thích lý do.

2. Thông tư số 59/2004/TT-BTC hướng dẫn về niêm yết cổ phiếu và trái phiếu trên TTCKTT

Điều kiện niêm yết cổ phiếu:

- Vốn điều lệ tối thiểu là 5 tỷ đồng,
- Có ít nhất 50 cổ đông bên ngoài TCPH nắm giữ 20% vốn cổ phần (đối với DN có vốn dưới 100 tỉ đồng) hoặc 15% (DN có vốn từ 100 tỉ trở lên)
- Tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động SXKD 2 năm gần nhất có lãi. (DNNN cổ phần hóa ra niêm yết trong vòng 1 năm chỉ cần 1 năm có lãi),
- Các cổ đông là thành viên HĐQT, BGD và Ban kiểm soát phải nắm giữ ít nhất 50% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 03 năm, kể từ ngày niêm yết.

Điều kiện niêm yết trái phiếu tương tự như điều kiện để phát hành cổ phiếu nhưng có một số điểm khác như đối tượng phát hành không nhất thiết phải là công ty cổ phần mà có thể là công ty TNHH, DNNN có vốn điều lệ đã góp tối thiểu 10 tỷ đồng và không cần cam kết nắm giữ cổ phiếu của các cổ đông.

Hồ sơ xin cấp phép niêm yết cổ phiếu/trái phiếu

Cơ bản giống như hồ sơ đăng ký phát hành, ngoài ra phải bổ sung: sổ theo dõi cổ đông (trái chủ), hợp đồng tư vấn với công ty chứng khoán.

Hồ sơ niêm yết các trường hợp ngoại lệ

• Trường hợp xin niêm yết trong vòng 01 năm sau khi phát hành ra công chúng, hồ sơ gồm:

- Đơn xin cấp phép niêm yết
- Quyết định thông qua việc NY theo quy định
- Sổ theo dõi cổ đông hoặc chủ sở hữu trái phiếu
- Cam kết nắm giữ cổ phiếu của HĐQT, BGD, BKS theo quy định (trường hợp niêm yết cổ phiếu)
- Đối với các tổ chức đã niêm yết cổ phiếu, hồ sơ NY trái phiếu gồm:
 - Đơn xin cấp phép niêm yết
 - Quyết định thông qua việc niêm yết
 - Sổ theo dõi chủ sở hữu trái phiếu
- Trường hợp cổ phần hóa kết hợp với niêm yết thì:
 - Quyết định của ĐHCĐ được thay bằng QĐ CPH
 - BCTC của DNNN CPH được thay bằng QĐ xác định giá trị
 - Miễn hợp đồng tư vấn đối với DN đã có tư vấn khi CPH
- Trường hợp niêm yết lại trong vòng 06 tháng sau khi bị huỷ niêm yết, hồ sơ xin niêm yết lại được miễn các tài liệu sau:
 - Giấy Chứng nhận ĐKKD
 - Điều lệ công ty
 - Danh sách và lý lịch HĐQT, BGD và BKS
 - Cam kết nắm giữ cổ phiếu (trường hợp NY cổ phiếu)
 - Cam kết thực hiện nghĩa vụ, Giấy bảo lãnh Thanh toán nếu có (trường hợp NY trái phiếu)

Thời hạn cấp phép niêm yết là 45 ngày kể từ khi UBCKNN nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

*** Một số vấn đề kỹ thuật cần lưu ý khi niêm yết chứng khoán**

1. Hình thức chứng khoán

Hiện nay ở nước ta trong tất cả các văn bản pháp luật về chứng khoán và trong Nghị định 144 cho phép phát hành chứng khoán dưới hai hình thức:

- Chứng khoán vật chất: thể hiện dưới dạng các chứng chỉ chứng khoán. Đây là hình thức quen thuộc, ở nước ta chứng khoán đang lưu hành phổ biến ở dạng này.
- Chứng khoán phi vật chất: thể hiện dưới dạng bút toán ghi sổ trên tài khoản chứng khoán, người mua chứng khoán được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu chứng khoán. Hiện nay, ở nước ta chứng khoán phát hành dưới hình thức này chưa được phổ biến, chỉ trái phiếu Chính phủ có sử dụng hình thức này.

Tuy nhiên, Nghị định 144 quy định chứng khoán niêm yết phải đăng ký, lưu ký tập trung tại TTGDCK, vì vậy các công ty nên sử dụng hình thức chứng khoán ghi sổ. Việc sử dụng chứng khoán ghi sổ có những ưu điểm sau đây:

- Tiết kiệm được chi phí in ấn, bảo quản, vận chuyển.
- Đảm bảo bí mật và an toàn cho người sở hữu chứng khoán.
- Tạo thuận lợi dễ dàng trong việc đăng ký, lưu ký, giao dịch và thanh toán bù trừ.
- Tạo điều kiện cho việc tập trung kiểm soát và quản lý, tránh trốn thuế, buôn bán gian lận và bảo vệ được khách hàng.

2. Đăng ký niêm yết chứng khoán với TTGDCK

Tổ chức phát hành sau khi được UBCKNN cấp phép niêm yết chứng khoán, phải thực hiện thủ tục đăng ký niêm yết với TTGDCK theo hướng dẫn của TTGD.

(Trích tài liệu Hội nghị tập huấn các doanh nghiệp cổ phần hóa tham gia thị trường chứng khoán ngày 14 tháng 9 năm 2004)